

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THÁI THỤY
TỈNH THÁI BÌNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 42/2025/HNGĐ-ST
Ngày: 16-5-2025
V/v tranh chấp về hôn nhân
và gia đình.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THÁI THỤY, TỈNH THÁI BÌNH

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Lan Anh.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Vũ Thị Thúy và ông Phan Văn Tiến.

- *Thư ký phiên toà:* Bà Lê Nhật Khánh - Thư ký Toà án nhân dân huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy tham gia phiên tòa:* Bà Trần Thị Tình - Kiểm sát viên.

Trong ngày 16 tháng 5 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 276/2024/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 12 năm 2024 về việc ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 41/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 25 tháng 4 năm 2025, Quyết định hoãn phiên tòa số 31/2025/QĐST-HNGĐ ngày 12 tháng 5 năm 2025 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị **Nguyễn Thị H** sinh năm 1994; địa chỉ: thôn A, xã T, huyện T, tỉnh Thái Bình; số CCCD: 034194013300.

- *Bị đơn:* Anh **Nguyễn Quang T** sinh năm 1985; địa chỉ: thôn A, xã T, huyện T, tỉnh Thái Bình; số CCCD: 034085022135.

(Chị H và anh T đều vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Nguyên đơn là chị Nguyễn Thị H trình bày:

- Về hôn nhân: Chị và anh T tự nguyện tìm hiểu và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban

nhân dân xã T, huyện T, tỉnh Thái Bình ngày 27/8/2016. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc ở gia đình nhà anh T đến tháng 4/2024 thì phát sinh mâu thuẫn do vợ chồng bất đồng quan điểm, anh T còn gia trưởng hay ghen tuông vô cớ, nhiều lần anh T đi uống rượu về chị có nói vài câu anh T lao vào đánh và đuổi chị ra khỏi nhà; mức độ mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng, chị phải chuyển về nhà bố mẹ đẻ sinh sống từ giữa tháng 5 năm 2024 dẫn đến vợ chồng sống ly thân đến nay. Nay chị thấy tình cảm vợ chồng không còn, không có khả năng đoàn tụ nên chị yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh T để cả hai bên sớm ổn định cuộc sống.

- Về con chung: Chị và anh T có 02 con chung là Nguyễn Huy K sinh ngày 02/5/2017 và Nguyễn Hoài P sinh ngày 19/10/2018; chị đề nghị Tòa án giao con chung Nguyễn Huy K cho anh T trực tiếp nuôi dưỡng, giao con Nguyễn Hoài P cho chị trực tiếp nuôi dưỡng, hai bên không phải góp cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau.

- Về tài sản chung: Chị không yêu cầu Tòa án chia tài sản chung.

* Bị đơn là anh Nguyễn Quang T không nộp văn bản trình bày ý kiến của mình đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn và vắng mặt trong suốt quá trình giải quyết vụ án.

* Tại biên bản lấy lời khai của ông Nguyễn Hồng Q, trú tại: thôn A, xã T, huyện T, tỉnh Thái Bình là bố đẻ của anh Nguyễn Quang T, nội dung lời khai của ông Q thống nhất với lời khai của chị H; ông xác nhận anh T vẫn sinh sống cùng gia đình ông và đã biết được việc chị H yêu cầu ly hôn nhưng vì công việc nên anh T không thể đến Tòa án giải quyết việc ly hôn theo giấy triệu tập. Ông đề nghị Tòa án căn cứ theo quy định của pháp luật để giải quyết.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy phát biểu quan điểm tại phiên tòa: Quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử và việc chấp hành pháp luật của nguyên đơn đều tuân thủ theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Về nội dung vụ án: đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình xử cho chị Nguyễn Thị H được ly hôn anh Nguyễn Quang T; về con chung: đề nghị

giao con chung Nguyễn Huy K sinh ngày 02/5/2017 cho anh T trực tiếp nuôi dưỡng, giao con chung Nguyễn Hoài P sinh ngày 19/10/2018 cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng, hai bên không phải góp cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau; về tài sản: Chị H không yêu cầu chia tài sản. Chị H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. *Về tố tụng*: Chị Nguyễn Thị H có đơn xin xét xử vắng mặt, anh Nguyễn Quang T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ vắng mặt lần thứ hai không có lý do, căn cứ Điều 228 và Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự xét xử vắng mặt chị H, anh T. Nguyên đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án xử cho ly hôn và tranh chấp về nuôi con khi ly hôn, không yêu cầu chia tài sản khi ly hôn; Bị đơn không yêu cầu chia tài sản khi ly hôn, không có yêu cầu phản tố; nên Hội đồng xét xử xem xét, giải quyết yêu cầu của nguyên đơn về ly hôn và tranh chấp về nuôi con khi ly hôn theo quy định của pháp luật; không chia tài sản khi ly hôn.

[2]. *Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn*:

- Về yêu cầu ly hôn: Chị H và anh T kết hôn trên cơ sở tự nguyện tìm hiểu, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện T, tỉnh Thái Bình và được cấp giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 16 ngày 27/8/2016 – đây là hôn nhân hợp pháp. Nay chị H yêu cầu ly hôn anh T, Hội đồng xét xử thấy: lời khai của chị H và lời khai của ông Nguyễn Hồng Q cho thấy: trong quá trình chung sống, do tính tình không hợp nên giữa chị H và anh T đã xảy ra mâu thuẫn kéo dài, chị H sống ly thân với anh T từ tháng 5 năm 2024 đến nay; mặc dù được Tòa án nhiều lần triệu tập anh T đến Tòa án để trình bày ý kiến của mình đối với yêu cầu khởi kiện của chị H và tham gia phiên hòa giải, phiên tòa nhưng anh T vẫn cố tình vắng mặt và không có bất kỳ động thái nào thể hiện mong muốn vợ chồng đoàn tụ. Điều đó chứng tỏ tình cảm vợ chồng giữa chị H và anh T không còn, hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, mục đích của hôn nhân không đạt được, nên cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị H, xử cho chị H được ly hôn anh T là phù hợp với thực tế và

quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình.

- Về yêu cầu nuôi con khi ly hôn: Hội đồng xét xử thấy, hiện nay con chung của anh T và chị H là cháu Nguyễn Huy K sinh ngày 02/5/2017 đang sống với anh T, cháu Nguyễn Hoài P sinh ngày 19/10/2018 đang sống với chị H, bản thân anh T và chị H có đủ điều kiện nuôi con nên cần chấp nhận yêu cầu của chị H, giao cháu Nguyễn Huy K cho anh T trực tiếp nuôi dưỡng, giao con Nguyễn Hoài P cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng, hai bên không phải góp cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau.

[3]. Về án phí: Chị H phải chịu toàn bộ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định tại khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[4] Về quyền kháng cáo: Chị H và anh T có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật tại Điều 271, 273 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, khoản 1 Điều 228, Điều 271 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 27 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án;

1. Về hôn nhân: Xử cho chị Nguyễn Thị H được ly hôn anh Nguyễn Quang T.
2. Về con chung: Giao con Nguyễn Huy K sinh ngày 02/5/2017 cho anh T trực tiếp nuôi dưỡng, giao con Nguyễn Hoài P sinh ngày 19/10/2018 cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng, hai bên không phải góp cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau.
3. Về tài sản: không giải quyết trong vụ án này.
4. Về án phí: Chị Nguyễn Thị H phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, chuyển số tiền 300.000 đồng chị H đã nộp tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0004419 ngày 26/12/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thái Thụy sang thi hành án phí.

Các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ bản án./.

Nguyễn Thị Lan Anh

Nơi nhận:

- Các đương sự
- VKSND huyện Thái Thụy;
- VKSND tỉnh Thái Bình;
- TAND tỉnh Thái Bình;
- Chi cục THADS huyện Thái Thụy;
- UBND xã Thụy Việt;
- Lưu HCTP;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

